TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **74**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21-8-2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Hồng Chi

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Đào Văn Vĩnh

2. Bà Lê Ngọc Kiệp

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Nhựt, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 148/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn G, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 6 năm 2023, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn, bà Huỳnh Thị B, trình bày: Vào tháng 2 năm 1991, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Đến năm 2009, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G mới tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 112, ngày 06 tháng 8 năm 2009.

Quá trình chung sống, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G có tất cả 01 (một) người con chung là Lê Bảo C, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1991. Hiện nay, Lê Bảo C đã trưởng thành khỏe mạnh và đang sống tại địa chỉ: Ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G có tạo lập được 01 căn nhà cấp 4 chiều ngang 06m x chiều dài 20m, có kết cấu lợp tol, vách xây tường, nền lót gạch bông gắn liền với diện tích đất 475m^2; tọa lạc ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và một số vật dụng sinh hoạt trong gia đình. Ngoài ra, không còn tài sản chung nào khác nữa.

Về nợ chung: Trong thời gian chung sống, bà Huỳnh Thị B xác định bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G không vay, mượn tiền, tài sản của bất kỳ cá nhân, cơ quan, tổ chức tín dụng hoặc Ngân hàng nào nên không có nợ chung.

Trong thời gian chung sống, do tính tình không hòa hợp, quan điểm sống khác nhau dẫn đến giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau; ông Lê Văn G không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình, chỉ ham chơi, tham gia chơi các tệ nạn xã hội; ông Lê Văn G thường xuyên đánh đập bà Huỳnh Thị B và con chung là Lê Bảo C; ông Lê Văn G còn thường xuyên nói những lời lẽ thô tục đối với bà Huỳnh Thị B. Tình trạng mâu thuẫn giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G kéo dài gần 20 năm nay. Mặc dù, hiện nay, bà Huỳnh Thị B và anh Lê Văn G vẫn còn sống chung với nhau 01 nhà nhưng chỉ có bà Huỳnh Thị B làm ăn chăm lo cho gia đình, còn ông Lê Văn G không làm gì hết, chỉ đi chơi và lúc nào cũng yêu cầu bà Huỳnh Thị B đưa tiền cho ông Lê Văn G tiêu xài; nếu không đưa tiền cho ông Lê Văn G thì ông Lê Văn G sẽ dùng lời lẽ thô tục với bà Huỳnh Thị B. Trong thời gian phát sinh mâu thuẫn, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G không có biện pháp gì để giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay bà Huỳnh Thị B yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn G; không yêu cầu được đoàn tụ. Về con chung: Do Lê Bảo C, sinh ngày 17/11/1991 đã trưởng thành và khỏe mạnh nên bà Huỳnh Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, bà Huỳnh Thị B xác định bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G tự thỏa thuận với nhau nên bà Huỳnh Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, bà Huỳnh Thị B xác định bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G chung sống không nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 17 tháng 8 năm 2023, bị đơn, ông Lê Văn G trình bày: Ông Lê Văn G thống nhất với lời trình bày của bà Huỳnh Thị B về quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung và nợ chung. Về tài sản chung, ông Lê Văn G xác định ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B chung sống không có tạo lập được tài sản chung nào hết. Đối với 02 căn nhà cấp 4 chiều ngang 11m x chiều dài 20m, có kết cấu lợp tol, vách xây tường, nền lót gạch bông gắn liền với diện tích đất 475m^2; tọa lạc ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và một số vật dụng sinh hoạt trong gia đình thì ông Lê Văn G cho rằng đây là tài sản riêng của ông Lê Văn G được cha mẹ

của ông Lê Văn G tặng cho riêng ông Lê Văn G nên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất trên do ông Lê Văn G đứng tên quyền sử dụng đất.

Ông Lê Văn G xác định ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B chỉ chung sống với nhau được khoảng 05-06 năm thì bà Huỳnh Thị B đã bỏ địa phương đi khoảng 10 năm nhưng ông Lê Văn G không biết bà Huỳnh Thị B đi đâu hết. Sau đó, bà Huỳnh Thị B đi về nhà sống được khoảng 03-04 ngày thì bà Huỳnh Thị B lại tiếp tục bỏ địa phương đi khoảng hơn 10 năm nữa. Bà Huỳnh Thị B chỉ mới về nhà sống được khoảng hơn 01 năm nay. Trong thời gian bà Huỳnh Thị B bỏ địa phương đi thì bà Huỳnh Thị B đã có mối quan hệ không lành mạnh với người đàn ông khác. Trong thời gian phát sinh mâu thuẫn, ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B không có biện pháp gì để giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay bà Huỳnh Thị B yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn G thì ông Lê Văn G đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Huỳnh Thị B; không yêu cầu được đoàn tụ. Về con chung: Do Lê Bảo C, sinh ngày 17/11/1991 đã trưởng thành khỏe mạnh nên ông Lê Văn G không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, ông Lê Văn G xác định ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B chung sống không có tài sản chung nên ông Lê Văn G không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, ông Lê Văn G xác định ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B chung sống không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G. Về con chung, Lê Bảo C, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1991 đã trưởng thành khỏe mạnh và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Về nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Bà Huỳnh Thị B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Bà Huỳnh Thị B yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn G và hiện nay ông Lê Văn G cư trú tại ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tố tụng: Bị đơn ông Lê Văn G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng tại phiên tòa hôm nay ông Lê Văn G vẫn vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Văn G.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1991, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 112, ngày 06 tháng 8 năm 2009 nên hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2.2] Bà Huỳnh Thị B yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn G với lý do trong thời gian chung sống, do tính tình không hòa hợp, quan điểm sống khác nhau dẫn đến giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau; ông Lê Văn G không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình, chỉ ham chơi, tham gia chơi các tệ nạn xã hội; ông Lê Văn G thường xuyên đánh đập bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G cũng thường xuyên có những lời lẽ thô tục đối với bà Huỳnh Thị B. Tình trạng mâu thuẫn giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G kéo dài gần 20 năm nay. Trong thời gian phát sinh mâu thuẫn, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G không có biện pháp gì để giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đồng thời, ông Lê Văn G cũng thừa nhận trong quá trình chung sống giữa ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B phát sinh mâu thuẫn, cự cãi với nhau về tất cả vấn đề trong cuộc sống; ông Lê Văn G còn xác định ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B chỉ chung sống với nhau được khoảng 05-06 năm. Sau đó, bà Huỳnh Thị B đã bỏ địa phương đi khoảng 20 năm nay. Trong thời gian bà Huỳnh Thị B bỏ địa phương đi thì ông Lê Văn G cho rằng bà Huỳnh Thị B có mối quan hệ không lành mạnh với người đàn ông khác. Khoảng hơn 01 năm nay bà Huỳnh Thị B mới về nhà sinh sống nên ông Lê Văn G đồng ý ly hôn với bà Lê Văn G; không yêu cầu được đoàn tụ. Xét thấy, hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G thực tế đã phát sinh mâu thuẫn, không thể giải quyết, cuộc sống chung giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G không thể duy trì. Điều này cho thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G đã không còn có sự quan tâm, chăm sóc, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G.

[2.3] Bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G chung sống có tất cả một người con chung là Lê Bảo C, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1991. Bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G đều thừa nhận Lê Bảo C, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1991 đã trưởng thành khỏe mạnh và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị B xác định bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G chung sống có tạo lập được 01 căn nhà cấp 4 chiều ngang 06m x chiều dài 20m, có kết cấu lợp tol, vách xây tường, nền lót gạch bông gắn liền với diện tích đất 475m^2; tọa lạc ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và một số vật dụng sinh hoạt trong gia đình. Tuy nhiên, ông Lê Văn G xác định ông Lê Văn G và bà Huỳnh Thị B chung sống không có tạo lập tài sản chung gì hết. Đối với 02 căn nhà cấp 4 chiều ngang 11m x chiều dài 20m, có kết cấu lợp tol, vách xây tường, nền lót gạch bông gắn liền với diện tích đất 475m^2; tọa lạc ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu và một số vật dụng sinh hoạt trong gia đình là tài sản riêng của ông Lê Văn G được cha mẹ của ông Lê Văn G tặng cho riêng ông Lê Văn G nên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất trên do ông Lê Văn G đứng tên quyền sử dụng đất. Mặc dù, bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G không thống nhất về tài sản chung nhưng bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G đều không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Khi nào bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G có phát sinh tranh chấp liên quan đến tài sản chung của bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G thì bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[2.5] Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G thống nhất chung sống không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.6] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, bà Huỳnh Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Bà Huỳnh Thị B đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013658 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, được chuyển thu án phí.

[3] Các quan điểm đề xuất việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa, như đã phân tích, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban

thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1.1 Phần II Mục A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G.

2. Về con chung: Bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G thống nhất Lê Bảo C, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1991 đã trưởng thành, khỏe mạnh và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị B và ông Lê Văn G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về Hôn nhân và Gia đình, bà Huỳnh Thị B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà Huỳnh Thị B đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013658 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên được chuyển thu án phí.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi Cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- UBND xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

Dương Hồng Chi